

Số: 14 /KH-HĐND

Ngọc Hồi, ngày 05 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

Việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản năm 2016, 2017 trên địa bàn huyện

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật số 87/2015/QH13, ngày 20/11/2015 của Quốc hội về hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND, ngày 03/7/2017 của HĐND huyện về chương trình giám sát năm 2018;

Thực hiện Chương trình số 176/CTr-HĐND, ngày 29/12/2017 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về Chương trình giám sát năm 2018 của HĐND huyện; Công văn số 177/HĐND-TH, ngày 29/12/2017 của Thường trực HĐND huyện về việc điều hòa hoạt động giám sát của Thường trực HĐND huyện và các Ban HĐND huyện năm 2018;

Ban Pháp chế HĐND huyện xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản năm 2016, 2017 trên địa bàn huyện với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Thông qua giám sát, nhằm đánh giá thực tế việc tổ chức thực hiện và chấp hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản tại một số đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện. Kết quả thực hiện, những mặt còn tồn tại, hạn chế, những vướng mắc và kiến nghị đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản trên địa bàn huyện (Có Đề cương giám sát kèm theo).

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi giám sát

Kết quả về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản tại đơn vị, địa phương mình từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 31/12/2017.

2. Đối tượng giám sát

- Giám sát trực tiếp: Hạt Kiểm lâm huyện, UBND các xã: Sa Loong, Bờ Y, Đăk Xú, Đăk Nông, Đăk Ang, Đăk Dục.

- Giám sát gián tiếp: UBND xã Đăk Kan, thị trấn còn lại báo cáo bằng văn bản về Đoàn giám sát qua Ban Pháp chế HĐND huyện **trước ngày 12/4/2018**, đồng thời gửi kèm file dữ liệu vào hộp thư điện tử: tonggiang78ngochoi@gmail.com.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

- Lúc 14h00', ngày 04/4/2018 họp Đoàn giám sát tại phòng họp tầng II, Trụ sở HĐND-UBND huyện.

STT	Cơ quan, đơn vị được giám sát	Thời gian	Địa điểm
01	UBND xã Sa Loong	Sáng ngày 16/4/2018 (08h - 11h)	Hội trường UBND xã
02	UBND xã Bờ Y	Chiều ngày 16/4/2018 (14h - 17h)	nt
03	UBND xã Đăk Xú	Sáng ngày 17/4/2018 (08h - 11h)	nt
04	UBND xã Đăk Nông	Chiều ngày 17/4/2018 (14h - 17h)	nt
05	UBND xã Đăk Ang	Sáng ngày 18/4/2018 (08h - 11h)	nt
06	UBND xã Đăk Dục	Chiều ngày 18/4/2018 (14h - 17h)	nt
07	Hạt kiểm lâm huyện	Sáng ngày 19/4/2018 (14h - 17h)	Tại đơn vị

- Lúc 08 giờ 00 phút, ngày 27/4/2018 mời các thành viên Đoàn giám sát và đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát trực tiếp họp để tham gia ý kiến vào dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

V. THÀNH PHẦN ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Thành phần Đoàn giám sát

1.1. Đồng chí: Y Lan, Trưởng Ban Pháp chế HĐND huyện, Trưởng đoàn.

1.2. Đồng chí: Tống Công Minh, Phó Trưởng Ban Pháp chế HĐND huyện, Phó đoàn.

1.3. Các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND huyện, thành viên.

1.4. Đại biểu HĐND huyện ứng cử trên địa bàn xã (khi đoàn giám sát tại địa bàn), thành viên.

1.5. Các cơ quan, đơn vị tham gia đoàn giám sát:

- Đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN huyện.
- Đại diện Thường trực HĐND các xã nơi đoàn đến giám sát trực tiếp.
- Đại diện Lãnh đạo Phòng Tài chính - kế hoạch huyện.
- Đại diện Lãnh đạo Phòng Tư pháp huyện.
- Đại diện Lãnh đạo Phòng nông nghiệp & PTNT huyện.
- Đại diện Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm huyện.
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND & UBND huyện.
- Chuyên viên Văn phòng HĐND & UBND huyện.

2. Thành phần làm việc với Đoàn Giám sát gồm:

- Lãnh đạo UBND xã, Trưởng Công an xã, công chức kiểm lâm phụ trách địa bàn xã nơi đoàn đến giám sát trực tiếp.
- Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm huyện.

V. PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT

- Đoàn giám sát tiến hành làm việc với các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát thông qua báo cáo, đồng thời xem xét một số hồ sơ liên quan đến công tác quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản tại đơn vị, địa phương mình.

Cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát báo cáo, giải trình làm rõ các nội dung mà đoàn giám sát yêu cầu.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để đợt giám sát đạt hiệu quả cao, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện đề nghị:

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các địa phương chuẩn bị báo cáo đồng thời chuẩn bị toàn bộ tài liệu, hồ sơ có liên quan để Đoàn giám sát tiện nghiên cứu. Báo cáo bằng văn bản gửi về Đoàn giám sát qua Ban Pháp chế HĐND huyện **trước ngày 12/4/2018**, đồng thời gửi kèm file dữ liệu vào hộp thư điện tử: tonggiang78ngochoi@gmail.com.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương (nơi có Đoàn đến giám sát trực tiếp) chuẩn bị Hội trường, mời các thành phần có liên quan nêu trên để làm việc cùng Đoàn giám sát.

- Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Trang Thông tin điện tử huyện kịp thời đưa tin đợt giám sát.

- Văn phòng HĐND-UBND huyện chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phục vụ đợt giám sát.

* *Ghi chú:* Kế hoạch này thay cho giấy mời, kính mong các đồng chí tham dự đúng theo kế hoạch để đợt giám sát đạt kết quả cao; Trường hợp có sự thay đổi về thời gian, sẽ có thông báo cho các đơn vị biết.

Trên đây là Kế hoạch giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản năm 2016, 2017 trên địa bàn huyện của Ban Pháp chế HĐND huyện./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND-UBND huyện;
- TT. UBNDTTQVN huyện;
- Ủy viên Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Hạt kiểm lâm huyện (b/c);
- Phòng Tư pháp; Phòng nông nghiệp huyện;
- Phòng Tài chính - kế hoạch huyện;
- Văn phòng HĐND - UBND huyện;
- TT. HĐND-UBND các xã, thị trấn;
- Đài Truyền thanh truyền hình huyện (t/h);
- Trang thông tin điện tử huyện (t/h);
- Lưu: VT, TH.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Y Lan

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý,
xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý
rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản
năm 2016, 2017 trên địa bàn huyện**

số liệu báo cáo tính từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 31/12/2017
(Kèm theo Kế hoạch số 141 /KH-HĐND ngày 05 tháng 4 năm 2018
của Ban Pháp chế HĐND huyện)

I. Đặc điểm tình hình chung

II. Kết quả thực hiện

1. Tình hình ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn triển khai thực hiện thi hành pháp luật về công tác quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (gọi chung là: công tác xử lý vi phạm hành chính) trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản (Nêu tên, số lượng văn bản, hoạt động chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị về việc tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản).

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, chế độ, chính sách về quản lý rừng, phát triển rừng, quản lý khai thác và sử dụng lâm sản; Công tác huấn luyện nghiệp vụ cho các tổ, đội quần chúng bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

3. Tình hình đảm bảo các điều kiện cho thi hành pháp luật.

- Các điều kiện thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính về tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Việc tổ chức, triển khai thực hiện, việc tiếp nhận, xử lý và tổng hợp báo cáo về công tác xử lý vi phạm hành chính theo quy định của các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm đảm bảo thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

4. Tình hình vi phạm hành chính và việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản và những kết quả đạt được:

- Các đối tượng, hành vi vi phạm chủ yếu (độ tuổi, trình độ nhận thức, thành phần xã hội).

- Các vi phạm pháp luật phổ biến (nêu cụ thể hành vi có nhiều vi phạm, đồng thời lưu ý về các loại vi phạm nổi lên trong từng thời kỳ).

- Nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm hành chính.

- Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính chủ yếu được áp dụng: cảnh cáo, phạt tiền; tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn; tịch thu tang vật vi phạm hành chính, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.

- Các biện pháp ngăn chặn và đảm bảo xử lý vi phạm hành chính: áp dụng các biện pháp tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm, giấy chứng nhận, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; khám phương tiện vận tải, đồ vật; khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

- Tổng hợp, phân tích số liệu cụ thể về việc vi phạm:

+ Tổng số các vụ vi phạm.

+ Số vụ vi phạm đã ra quyết định xử phạt.

+ Các đối tượng vi phạm:

++ Số tổ chức vi phạm.

++ Số cá nhân vi phạm.

+ Số vụ vi phạm đã chuyển qua xử lý bằng các hình thức khác (truy cứu trách nhiệm hình sự, áp dụng các biện pháp thay thế đối với người chưa thành niên).

+ Số vụ vi phạm chưa ra quyết định xử phạt (nêu rõ lý do vì sao chưa ra quyết định xử phạt).

+ Số quyết định đã thi hành xong.

+ Số quyết định hoãn thi hành.

+ Số quyết định được giảm tiền phạt.

+ Số quyết định được giảm thời hạn tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

+ Số quyết định được miễn thi hành.

+ Số quyết định chưa thi hành lý do chủ yếu của việc chưa thi hành.

+ Số quyết định đình chỉ thi hành.

+ Số quyết định cưỡng chế thi hành.

+ Số quyết định bị khiếu nại.

+ Số quyết định bị khởi kiện.

+ Số lượng các biện pháp khắc phục hậu quả.

+ Số lượng giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tước quyền sử dụng có thời hạn.

- + Số vụ đình chỉ hoạt động có thời hạn.
- + Tổng số tang vật bị tịch thu, biện pháp xử lý.
- + Tổng số tiền phạt thu được, biện pháp xử lý.

5. Việc thực hiện chế độ thống kê; việc quản lý và lưu trữ hồ sơ về xử lý vi phạm hành chính.

6. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản tại cơ quan, đơn vị mình.

III. Nhận xét, đánh giá chung

1. Nêu những kết quả nổi bật của cơ quan, đơn vị về công tác quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc.

3. Nguyên nhân của những tồn tại hạn chế, khó khăn, vướng mắc.

4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân người đứng đầu.

5. Các biện pháp khắc phục.

IV. Kiến nghị, đề xuất.
